

Số: /TB-HĐĐGTSTXTTTHS

Sóc Trăng, ngày tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v lựa chọn tổ chức, đơn vị thẩm định giá đất đối với 31 thửa đất, tọa lạc tại Dự án Khu dân cư Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo giá quy định Nhà nước và giá thị trường

Hội đồng Định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng có nhu cầu dịch vụ tư vấn thẩm định giá đất:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản thẩm định.

1.1. Tên đơn vị: Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng (Hội đồng Định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng);

1.2. Địa chỉ: Số 01 Bis, đường Hồ Hoàng Kiếm, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Thông tin về tài sản:

2.1. Xác định giá trị tài sản đối với 31 thửa đất tại thời điểm giao đất là bao nhiêu tiền theo giá quy định Nhà nước và giá thị trường, cụ thể:

- Xác định trị giá tài sản của từng thửa đất số 202; số 198; số 266; số 191; số 170; số 168; số 167; số 166; số 165; số 210; số 175; số 196; số 215; số 199; số 229; số 228; số 227; số 223; số 239; số 183; số 201; số 188 (từ lô A9 đến lô A10; lô A15 đến lô A16; lô A18, lô A20 đến lô A23; từ lô B9 đến lô B16, lô C8 đến lô C9, lô C13, lô D5, lô D10) tờ bản đồ số 04. Thời điểm giao đất tháng 3/2013.

- Xác định trị giá tài sản của từng thửa đất số 184; số 187; số 206 (từ lô A12, lô A17, lô C10) tờ bản đồ số 04. Thời điểm giao đất tháng 4/2013.

- Xác định trị giá tài sản của từng thửa đất số 278; số 179; số 171; số 173; số 03; (từ lô C5, lô C15 đến lô C18) tờ bản đồ số 04. Thời điểm giao đất tháng 8/2013.

- Xác định giá trị tài sản đối với thửa đất số 176 (từ lô D9) tờ bản đồ số 04. Thời điểm giao đất tháng 6/2015.

- Xác định trị giá tài sản của từng thửa đất số 202; số 198; số 266; số 191; số 187; số 167; số 166; số 165; số 210; số 175; số 196; số 228; số 227; số 278; số 223; số 206; số 239; số 183; số 179; số 171; số 173; số 03 (từ lô A9 đến lô A10, lô A15 đến lô A17, lô A21 đến lô A23; từ lô B9 đến lô B11, lô B15 đến B16; lô C5, lô C8 đến lô C11, lô C13, lô C15 đến lô C18) tờ bản đồ số 04. Thời điểm giao đất tháng 12/2014.

2.2. Xác định giá trị tài sản đối với 31 thửa đất tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là bao nhiêu tiền theo giá quy định Nhà nước và giá thị trường, cụ thể:

- Xác định trị giá tài sản của từng thửa đất số 184; số 215; số 199; số 229; số 201; số 188 (từ lô A12, từ lô B12 đến lô B14; lô D5, lô D10) tờ bản đồ số 04. Thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tháng 11/2013.

- Xác định giá trị tài sản đối với thửa đất 168 (lô A20) tờ bản đồ số 04. Tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tháng 12/2013.

- Xác định trị giá tài sản của từng thửa đất số 175; số 239 (từ lô B10; lô C11) tờ bản đồ số 04. Thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tháng 01/2014.

- Xác định trị giá tài sản của từng thửa đất số 179; số 173; số 03; (từ lô C15, lô C17 đến lô C18) tờ bản đồ số 04. Thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tháng 12/2014.

- Xác định trị giá tài sản của từng thửa đất số 202; số 198; số 266; số 191; số 187; số 170; số 167; số 166; số 165; số 210; số 196; số 215; số 199; số 229; số 228; số 227; số 278; số 223; số 206; số 239; số 183; số 179; số 171; số 173; số 03; số 201; số 176; số 188 (từ lô A9 đến lô A10; lô A15 đến lô A18, lô A21 đến lô A23; lô B9, lô B11, lô B15 đến lô B16; lô C5, lô C9 đến lô C10, lô C13, lô C16) tờ bản đồ số 04. Thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tháng 01/2015.

- Xác định giá trị tài sản đối với thửa đất số 176 (lô D9) tờ bản đồ số 04. Tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào tháng 6/2015.

2.3. Xác định giá trị tài sản đối với 31 thửa đất tại thời điểm hiện tại là bao nhiêu tiền theo giá quy định Nhà nước và giá thị trường, cụ thể:

- Xác định trị giá tài sản của từng thửa đất số 202; số 198; số 184; số 266; số 191; số 187; số 170; số 168; số 167; số 166; số 165; số 210; số 175; số 196; số 215; số 199; số 229; số 228; số 227; số 278; số 223; số 206; số 239; số 183; số 179; số 171; số 173; số 03; số 201; số 176; số 188 (từ lô A9 đến lô A10; lô A12, lô A15 đến lô A18, lô A20 đến lô A23; từ lô B9 đến lô B16; lô C5, lô C8 đến lô C10, lô C13, lô C15 đến lô C18; lô D5, lô D9 đến lô D10) tờ bản đồ số 04.

(Đính kèm Bảng thống kê diện tích, số lô, số thửa, tờ bản đồ của 20 thửa đất)

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá:

3.1. Năng lực, kinh nghiệm: Là tổ chức thẩm định giá thành lập theo đúng quy định của pháp luật, đã đăng ký hoạt động với Bộ Tài chính, có đầy đủ bản sao chứng thực chứng chỉ thẩm định giá (Hồ sơ năng lực); có tối thiểu 02 hợp đồng đã thực hiện thẩm định giá (Hợp đồng tương tự).

3.2. Hồ sơ pháp lý: Bản sao chứng thực đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp.

3.3. Thù lao dịch vụ, chi phí thẩm định giá tài sản phù hợp với quy định của pháp luật và có chi phí thấp.

3.4. Các tổ chức tham gia phải cung cấp đầy đủ 03 tiêu chí nêu trên mới được xem là hợp lệ. Tất cả hồ sơ phải đựng trong túi hồ sơ.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia thẩm định giá:

4.1. Thời gian nhận hồ sơ: 15 ngày làm việc kể từ ngày thông báo về việc lựa chọn tổ chức, đơn vị thẩm định giá tài sản đến 17 giờ của ngày kết thúc thông báo. Ngoài bì thư ghi rõ **“HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA THẨM ĐỊNH GIÁ ĐẤT ĐỐI VỚI 31 THỬA ĐẤT, TOẠ LẠC TẠI DỰ ÁN KHU DÂN CƯ PHƯỜNG 2, THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG”**.

4.2. Địa điểm nộp hồ sơ: Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng (Hội đồng Định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng, số điện thoại: 0299.3825150).

Địa chỉ: Số 01 Bis, đường Hồ Hoàng Kiếm, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Hội đồng Định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng thông báo để các tổ chức thẩm định giá đăng ký./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT Sở Tài chính (đăng tin);
- Công Thông tin điện tử tỉnh (đăng tin);
- Lưu: VP, HĐ.

**TM.HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH
Trần Kim Huy**